

Số: 3900/ KL-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 12 năm 2021

KẾT LUẬN

Về việc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện một số nhiệm vụ được giao; Công tác phòng, chống tham nhũng tại Ban Quản lý các cảng cá

Thực hiện Quyết định số 475/QĐ-SNNPTNT ngày 29/9/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Ngãi về Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện một số nhiệm vụ được giao; Công tác phòng, chống tham nhũng tại Ban Quản lý các cảng cá.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 83/BC-ĐTTr ngày 25/11/2021 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở kết luận các nội dung sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG:

Ban Quản lý các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi là đơn vị sự nghiệp có thu tự đảm bảo chi thường xuyên kể từ ngày 01/01/2017 (theo Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 14/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi); Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo các Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao: Quyết định số 392/QĐ-NNPTNT ngày 09/6/2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các cảng cá và Quyết định số 186/QĐ-SNNPTNT ngày 14/5/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi.

Hiện nay, Ban Quản lý các cảng cá (BQLCCC) đang quản lý, khai thác sử dụng 5 công trình cảng, gồm: Cảng cá Sa Huỳnh, Cảng neo trú tàu thuyền Lý Sơn, Cảng neo trú tàu thuyền Tịnh Hòa, Cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á và Cảng cá Tịnh Kỳ đảm bảo khai thác ngày càng có hiệu quả công trình cảng cá và khu neo đậu trú bão tàu cá, đảm bảo an ninh trật tự, giữ gìn vệ sinh môi trường và an toàn các công trình cảng.

Về Tổ chức bộ máy của Ban Quản lý các cảng cá gồm: Ban giám đốc, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Kế hoạch – Quản lý công trình và có 03 Ban Quản lý cảng neo trú tàu thuyền: Tịnh Hòa, Mỹ Á, Lý Sơn, 02 Ban Quản lý cảng cá: Sa Huỳnh, Tịnh Kỳ.

Tổng số công chức, viên chức và lao động hợp đồng là 38 người trong đó: Ban Lãnh đạo 03 người: 01 Giám đốc, 02 Phó giám đốc; Phòng Hành chính - Tổng hợp - Quản lý công trình: 08 viên chức; BQL Cảng cá Sa Huỳnh: 10 người: 01 Phụ trách, 01 kỹ thuật, 01 kế toán, 01 bảo vệ và 06 lao động hợp đồng; BQL Cảng

NTTT Lý Sơn: 03 người: 01 Phụ trách, 01 kỹ thuật và 01 kế toán; BQL Cảng NTTT Tịnh Hòa: 04 người: 01 Phụ trách, 01 viên chức và 01 kế toán; BQL Cảng NTTT Mỹ Á: 03 người: 01 Phụ trách và 01 kế toán, 01 kỹ thuật; BQL Cảng cá Tịnh Kỳ: 07 người: 01 Phụ trách, 01 kế toán và 05 lao động hợp đồng.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA XÁC MINH:

I. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ được giao của BQL các cảng cá:

1. Công tác thực hiện một số công trình trong năm 2019 và 2020:

1.1. Công trình Khắc phục khẩn cấp sạt lở đê Bắc thuộc Cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á:

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.
- Đơn vị được giao tổ chức thực hiện công trình: Ban Quản lý các cảng cá.
- Địa điểm xây dựng: Phường Phổ Quang, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Thời gian khởi công: Ngày 28/10/2019.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 28/12/2019.
- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh (Vốn đầu tư).
- Tổng dự toán xây dựng công trình: 2.000,0 triệu đồng.
- Tổng giá trị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành là: 1.972,351 triệu đồng.

* Tổ chức tham gia triển khai dự án: Đơn vị thi công: Công ty TNHH xây dựng thương mại DV Nguyên Tâm; Đơn vị tư vấn Giám sát: Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng - Đầu tư Quảng Ngãi; Đơn vị tư vấn Khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi.

Công trình: Khắc phục khẩn cấp sạt lở đê Bắc thuộc Cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á được nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng ngày 14 tháng 7 năm 2020 và đã được Sở Tài chính thẩm định, phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành.

1.2. Công trình Khắc phục sạt lở đê Bắc và đê Nam thuộc Cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.
- Đơn vị được giao tổ chức thực hiện công trình: Ban Quản lý các cảng cá.
- Địa điểm xây dựng: Phường Phổ Quang, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Thời gian khởi công: Ngày 07/12/2020.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 15/6/2021.
- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh (Vốn đầu tư).

- Tổng dự toán xây dựng công trình: 6.000 triệu đồng.
- Tổng vốn đầu tư hoàn thành dự án là: 5.999,998 triệu đồng.

* Tổ chức tham gia triển khai dự án:

- Đơn vị thi công: Công ty TNHH xây dựng thương mại DV Nguyên Tâm.
- Đơn vị tư vấn QLDA: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Quảng Châu.
- Đơn vị tư vấn giám sát: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Huy Hoàng.
- Đơn vị tư vấn Khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán XDCT: Công ty cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi. Hiện nay, Ban Quản lý các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi đang hoàn thiện hồ sơ tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình Sở Tài chính thẩm định, phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành.

1.3. Công trình nâng cấp, mở rộng Nhà làm việc Cảng cá Sa Huỳnh:

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi.
 - Địa điểm xây dựng: Phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
 - Thời gian khởi công: Ngày 14/8/2020.
 - Thời gian hoàn thành: Ngày 31/12/2020.
 - Nguồn vốn đầu tư: Vốn sự nghiệp (Ngân sách địa phương).
 - Tổng dự toán xây dựng công trình: 2.378,0 triệu đồng.
- Thực hiện trong thời gian 2 năm (2020-2021).
- Tổng vốn đầu tư hoàn thành dự án là: 2.118,531 triệu đồng.
 - Đã thanh toán: 1.889,999 triệu đồng; Công nợ đến ngày khóa sổ lập Báo cáo quyết toán là: 228,532 triệu đồng.

* Tổ chức tham gia triển khai dự án:

- Đơn vị thi công: Công ty TNHH MTV đầu tư xây lắp Thiên Nam.
- Đơn vị tư vấn QLDA: Công ty TNHH tư vấn XD và môi trường Phúc Chung.
- Đơn vị tư vấn giám sát: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Công Bằng
- Đơn vị tư vấn Khảo sát, lập Báo cáo KT-KT: Công ty TNHH tư vấn xây dựng công trình.

Công trình: Nâng cấp, mở rộng Nhà làm việc Cảng cá Sa Huỳnh đã nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng ngày 16/7/2021.

2. Công tác thu chi tài chính:

Đơn vị đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ sau khi có được sự thống nhất trong Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động để ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ.

Năm 2019: Quyết định số 03/QĐ-BQLCCC ngày 28/02/2019 của BQL các cảng cá về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019 của BQL các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi.

Năm 2020: Quyết định số 06/QĐ-BQLCCC ngày 12/02/2020 của BQL các cảng cá về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020 của BQL các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi.

2.1. Về thực hiện công tác tài chính:

** Năm 2019:*

- Doanh thu: 3.317,3 triệu đồng.
- Chi phí (bao gồm nộp NSNN): 3.293,3 triệu đồng.
- Thặng dư (phân phối cho các quỹ): 24 triệu đồng.
- Phân phối các quỹ:
 - + Trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 6 triệu đồng.
 - + Trích Quỹ khen thưởng: 10 triệu đồng.
 - + Trích Quỹ phúc lợi: 8 triệu đồng.

** Năm 2020:*

Tình hình sử dụng kinh phí thu từ hoạt động dịch vụ sử dụng cảng cá và giá dịch vụ cho thuê cơ sở hạ tầng tại các cảng cá:

- Doanh thu: 3.720,98 triệu đồng.
- Chi phí (bao gồm nộp NSNN): 3.335,985 triệu đồng.
- Thặng dư (phân phối cho các quỹ): 384,995 triệu đồng.
- Phân phối các quỹ:
 - + Trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 76,195 triệu đồng.
 - + Trích Quỹ bổ sung thu, nhập: 294 triệu đồng.
 - + Trích Quỹ khen thưởng: 9,8 triệu đồng.
 - + Trích Quỹ phúc lợi: 5 triệu đồng.

2.2. Việc thu từ hoạt động dịch vụ của Ban Quản lý các cảng cá:

a. Công tác thu từ hoạt động dịch vụ sử dụng cảng, xác nhận nguyên liệu thủy sản tại các cảng cá.

* Tình hình tàu thuyền cập cảng, hàng hóa qua cảng và giá dịch vụ sử dụng cảng cá, giá cho thuê mặt bằng năm 2019:

Mã số	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% so với kế hoạch 2019	% so với năm 2018
A	B	1	2	3	4 = 3:2	5=3:1
1	Tổng thu (triệu đồng)	2.801,062	2.740,0	3.317,349	121,1%	118,4%
1.1	Thu phí xác nhận NLTS	30,800	30,000	108,13	360,6%	351,2%
1.2	Tiền dịch vụ sử dụng cảng cá và cho thuê mặt bằng	2.770,262	2.710,0	3.209,171	118,4%	115,8%
1.2.1	Lý Sơn	325,706	321,0	326,645	101,7%	100,2%
1.2.2	Tịnh Hòa	361,296	300,0	505,593	168,5%	139,9%
1.2.3	Sa Huỳnh	762,140	750,0	956,406	127,5%	125,4%
1.2.4	Mỹ Á	129,438	330,0	266,181	80,6%	205,5%
1.2.5	Tịnh Kỳ	1.191,682	1.010,0	1.154,345	114,3%	108%
2	Lượng tàu thuyền cập cảng (Lượt)	8.930	10.000	13.132	131,3%	147,1%
3	Sản lượng thủy sản (Tấn)	20.771	20.000	29.857	148,9%	143,4%
	Trong đó: Sản lượng XNNG thủy sản	3.271,0	3.200	8.546	268,1%	262,2%
4	Sản lượng hàng hóa (Tấn)	22.752	24.000	19.768	82,3%	86,8%

(số liệu cụ thể phụ lục 1)

- Tình hình xác nhận nguyên liệu thủy sản từ khai thác: Năm 2019, BQL các cảng cá đã tiến hành việc xác nhận nguyên liệu thủy sản từ khai thác là 195 hồ sơ, với tổng khối lượng 8.577,987 tấn thủy sản.

* Tình hình tàu thuyền cập cảng, hàng hóa qua cảng và giá dịch vụ sử dụng cảng cá, giá cho thuê mặt bằng năm 2020 qua các cảng:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH năm 2020/TH năm 2019 (%)	TH năm 2020/KH 2020 (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7=6:4	8=6:5	
a	Tổng thu	Triệu đồng	3.317	3.300	3.720,9	111,5%	112%	
a.1	Giá dịch vụ sử dụng cảng cá và giá cho thuê mặt bằng	Triệu đồng	3.209	3.200	3.552	110%	111%	
a.2	Thu phí xác nhận NLTS	Triệu đồng	108	100	168,98	157%	170%	
b	Lượng tàu thuyền cập cảng	Lượt	13.339	14.000	15.720	118%	112%	
c	Sản lượng thủy sản	Tấn	30.137	30.000	33.528	116%	117%	
d	Sản lượng hàng hóa	Tấn	24.976	20.000	27.600	110%	138%	

(số liệu cụ thể phụ lục 2)

II. Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 và 2020:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Giám đốc Ban quản lý các cảng cá về phòng, chống tham nhũng:

Trong năm 2019 và 2020 Ban Quản lý các cảng cá đã tổ chức học tập, quán triệt bằng hình thức họp giao ban tháng, quý năm về Luật phòng, chống tham nhũng cho toàn thể đảng viên, viên chức và người lao động của đơn vị.

Đã xây dựng Kế hoạch số 07/KH-BQLCCC ngày 07/01/2019 của Ban Quản lý các cảng cá về việc thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng của Ban Quản lý các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi năm 2019; Kế hoạch số 68/KH-BQLCCC ngày 19/02/2020 của Ban Quản lý các cảng cá về việc hiện công tác Phòng, chống tham nhũng của Ban Quản lý các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi năm 2020.

Hàng năm có cáo cáo về công tác phòng chống tham nhũng đầy đủ: Báo cáo số 279/BC-BQLCCC ngày 27/11/2019 của Ban Quản lý các cảng cá về việc báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Báo cáo số 329/BC-BQLCCC ngày 01/12/2020 của Ban Quản lý các cảng cá về việc báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

2. Công tác phòng, ngừa tham nhũng:

Việc phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, ngừa tham nhũng:

Nhiệm vụ này được tập thể Cấp uỷ và Lãnh đạo Ban Quản lý các cảng cá quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; về trách nhiệm cá nhân đồng chí Giám đốc trực tiếp phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị.

a. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị:

Đã ban hành các văn bản về phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi, quyền hạn của đơn vị gồm:

Trong năm 2019 và 2020 Ban Quản lý các cảng cá đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-BQLCCC ngày 28/02/2019 của Ban Quản lý các cảng cá về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2019; Quyết định số 06/QĐ-BQLCCC ngày 12/02/2020 của Ban Quản lý các cảng cá về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2020.

Qua kiểm tra tại Ban Quản lý các cảng cá cho thấy chấp hành tốt việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và công khai trong Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động hàng năm theo đúng quy định.

Ban Quản lý các cảng cá đã thực hiện nghiêm túc việc công khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực chuyên ngành, chế độ định mức liên quan đến hoạt động của đơn vị.

b. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp:

Đã triển khai quán triệt Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về quy tắc ứng xử cho Lãnh đạo các phòng.

Niêm yết các quy định có liên quan đến đạo đức nghề nghiệp của viên chức, người lao động và trách nhiệm, quyền hạn khi thực hiện các thủ tục hành chính tại

Ban Quản lý các cảng cá, và các cảng cá, cảng NTĐT trực thuộc cho các tổ chức, cá nhân có liên quan để biết, thực hiện.

Việc công khai tài chính năm 2019 và 2020 đã được thực hiện đối với nguồn kinh phí do Sở Nông nghiệp và PTNT giao dự toán.

c. Về công khai minh bạch tài sản, thu nhập:

Hàng năm phòng Hành chính-Tổng hợp đã tham mưu cho lãnh đạo phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai, tổ chức công tác kê khai có Kế hoạch và thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo đúng quy định của cấp trên. Ban Quản lý các cảng cá đã thực hiện kê khai, đạt 100% trong đó người kê khai thuộc đối tượng có chức vụ là 9 người.

Ngay từ đầu các năm, Ban Quản lý các cảng cá đã tổ chức thực hiện công tác minh bạch tài sản theo trình tự đúng quy định như: Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản, tổ chức niêm yết công khai, nộp cấp trên và lưu trữ hồ sơ đầy đủ như:

Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ viên chức: Qua kiểm tra trong năm 2019 và 2020 Ban Quản lý các cảng cá không có chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

d. Công tác cải cách hành chính:

Năm 2019 và 2020 Ban Quản lý các cảng cá đã chỉ đạo các Phòng và các đơn vị trực thuộc Ban đã tiến hành rà soát thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của đơn vị là 35 bộ thủ tục hành chính.

Trong năm 2019 và 2020 Ban Quản lý các cảng cá đã tiếp nhận 491 bộ thủ tục hành chính qua kiểm tra các bộ thủ tục cho thấy Ban Quản lý các cảng cá đã giải quyết theo trình tự thủ tục và trả đúng thời hạn.

Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành của lãnh đạo Ban Quản lý các cảng cá góp phần nâng cao tính chính xác, đồng bộ và nhanh chóng đối với mọi hoạt động của đơn vị.

Thực hiện đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản cho viên chức và người lao động đúng quy định theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

e. Công tác thanh tra, tự kiểm tra nội bộ do đơn vị mình quản lý trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Trong năm 2019 và 2020 đến thời điểm thanh tra không phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng.

Việc chấp hành chế độ báo cáo cho cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.

C. KẾT LUẬN:

I. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ được giao của Ban Quản lý các cảng cá:

1. Công tác thực hiện một số công trình trong năm 2019 và 2020:

1.1. Ưu điểm:

* Về Công trình Khắc phục sạt lở đê Bắc thuộc cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á năm 2019 và Công trình Khắc phục sạt lở đê Bắc và đê Nam thuộc cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á năm 2020:

- Công trình Khắc phục sạt lở đê Bắc thuộc cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á năm 2019 định mức xây dựng được áp dụng theo Công văn số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng về công bố định mức dự toán xây dựng công trình phần xây dựng và các văn bản sửa đổi bổ sung, Quyết định số 65/2003/QĐ-BNN ngày 02/6/2003 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành định mức dự toán trong công tác tu sửa đê, kè. Đơn giá xây dựng được áp dụng theo Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Việc lập dự toán, nghiệm thu thanh toán thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

* Công trình Khắc phục sạt lở đê Bắc và đê Nam thuộc cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á năm 2020:

Định mức xây dựng được áp dụng theo Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng và Quyết định số 65/2003/QĐ-BNN ngày 02/6/2003 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Chi phí về tư vấn đầu tư xây dựng công trình thực hiện đúng theo Thông tư số 16/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng.

* Về Nâng cấp, mở rộng Nhà làm việc Cảng cá Sa Huỳnh

- Định mức xây dựng được áp dụng theo theo Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng.

Chi phí về tư vấn đầu tư xây dựng công trình, quản lý dự án thực hiện đúng theo Thông tư số 16/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng.

- Thủ tục trong quá trình thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định.

- Các gói thầu tư vấn: khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, Giám sát công trình xây dựng, cam kết Bảo vệ môi trường, lập hồ sơ mời thầu, Bảo hiểm công

trình xây dựng thực hiện chỉ định thầu đúng theo quy định tại Khoản 2, Điều 56, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu thầu.

- Công trình đã phát huy hiệu quả đầu tư và đảm bảo chất lượng.

2.2. *Khuyết điểm:*

Về Công trình Khắc phục sạt lở đê Bắc và đê Nam thuộc cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á năm 2020: Định mức kỹ thuật về chi phí Quản lý xây dựng: 3,108 % chưa đúng quy định tại Quyết định số 16/QĐ-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng (đây là dự án thuộc công trình giao thông nhưng áp định mức công trình nông nghiệp nông thôn).

2. Công tác thu chi tài chính:

2.1. Công tác thu tài chính:

a. *Ưu điểm:*

** Về thu từ hoạt động dịch vụ sử dụng cảng, xác nhận nguyên liệu thủy sản tại các cảng cá:*

BQL các cảng cá đã ban hành Quyết định giao nhiệm vụ hằng năm và ban hành văn bản về việc thực hiện Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi đối với các cảng cá và phòng chuyên môn thuộc BQL.

Mỗi tháng có một chứng từ thu đối với các cảng, chứng từ thu có kèm theo bản kê tiền mặt và chứng từ liên quan đến phiếu thu.

Tại các cảng mở sổ nhật ký khai thác cảng: Hàng ngày tổng hợp thống kê các nguồn thu từ dịch vụ cảng theo dõi và cập nhật chứng từ thu dịch vụ cảng tại các cảng.

BQL mở sổ theo dõi, thực hiện hồ sơ xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (SC) đúng quy định và thực hiện xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác và xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (SC) theo quy định Thông tư số 21/2018/TT-NNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b. *Khuyết điểm:*

** Về thu từ hoạt động dịch vụ sử dụng cảng, xác nhận nguyên liệu thủy sản tại các cảng cá:*

- Chứng từ thu chưa thể hiện chi tiết của từng hạng mục thu: Giá tàu cập cảng, sản lượng thủy sản qua cảng; giá phương tiện vận tải, hàng hóa khác qua cảng, phí xác nhận nguồn gốc thủy sản SC; tiền thuê cơ sở hạ tầng.

- Mỗi tháng có chứng từ thu đối với các cảng là chưa đúng quy định về quản lý tiền mặt.

Tại mỗi đơn vị cảng cá có mở sổ nhật ký và các sổ khác để theo dõi dịch vụ thu nhưng nội dung ghi chép (Mẫu hạng mục) của các sổ tại các cảng chưa thống nhất.

- Ban quản lý chưa ban hành quy trình để quy định công tác quản lý các nguồn thu từ dịch vụ sử dụng cảng cũng như các biểu mẫu thống nhất trong sổ theo dõi tàu thuyền qua cảng để làm cơ sở quy định chung cho tất cả các cảng cá.

2.2 Công tác chi tài chính:

a. Ưu điểm:

Qua thanh tra chứng từ, sổ sách, tài khoản tại Ban Quản lý các cảng cá năm 2019 và 2020 cho thấy bộ phận kế toán đơn vị chấp hành và thực hiện đúng theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

b. Khuyết điểm:

** Về Quy chế chi tiêu nội bộ:*

- Nội dung đã ban hành nhưng thực hiện chưa đúng theo Quy chế:

+ Quy định về mua sắm và sử dụng văn phòng phẩm:

Theo Quy chế: Phòng Hành chính – tổng hợp có trách nhiệm mở sổ theo dõi việc mua, nhập kho, xuất kho văn phòng phẩm.

Thực tế theo hồ sơ: Phòng Hành chính - Tổng hợp lập dự trù, mua sắm và nhập kho văn phòng phẩm từng quý nhưng không có phiếu xuất kho cho từng bộ phận (không có địa chỉ người nhận cụ thể).

- Nội dung không ban hành trong Quy chế:

+ Thuê phương tiện ô tô khi đi công tác trong và ngoài tỉnh không quy định rõ cụ thể cho từng cán bộ, viên chức, người lao động được sử dụng và thủ tục tiến hành thuê xe.

+ Máy trang phục và đồ bảo hộ lao động cho người lao động tại các cảng trực thuộc không quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

** Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp:*

- Năm 2019: Chi tiền thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức, người lao động trích trực tiếp vào tài khoản chi phí với tổng số tiền 151,289 triệu đồng chưa đúng quy định tại Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Theo đó, đơn vị cần trích lập tối thiểu 25% Quỹ

Phát triển hoạt động sự nghiệp năm 2019 với số tiền: 37,822 triệu (151,289 triệu * 25%); phần còn lại, đơn vị mới bổ sung quỹ thu nhập tăng thêm trong năm.

- Năm 2020: Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp với số tiền: 76,195 triệu đồng không đủ 25% theo *Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác*, số tiền đơn vị còn phải trích năm 2020 là: 20,053 triệu đồng (384,995 triệu * 25% = 96,248 triệu đồng).

II. Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 và 2020:

1. Ưu điểm:

Ban Quản lý các cảng cá đã tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, và các văn bản hướng dẫn của cấp trên về phòng chống tham nhũng, cho viên chức và người lao động có kết quả.

- Năm 2019 và 2020 Ban Quản lý các cảng cá đã xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng và triển khai cho các đơn vị trực thuộc thực hiện, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Nội dung Kế hoạch phòng, chống tham nhũng của Ban Quản lý các cảng cá cơ bản phù hợp với chỉ đạo của Giám đốc Sở.

- Ban Quản lý các cảng cá và các đơn vị trực thuộc đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công để làm cơ sở thực hiện và giám sát của cán bộ công chức trong đơn vị; đã thực hiện công khai số liệu dự toán và thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở đơn vị.

2. Khuyết điểm:

Ban Quản lý các cảng cá tỉnh triển khai ban hành Kế hoạch thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng của đơn vị chậm so với thời gian theo quy định của cơ quan cấp trên.

III. Về trách nhiệm:

Về trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đơn vị để xảy ra các khuyết điểm đã nêu trên: Trách nhiệm thuộc về người đứng đầu đơn vị là Giám đốc.

- Về trách nhiệm cụ thể:

+ Về khuyết điểm trong công tác thu từ hoạt động dịch vụ sử dụng cảng, xác nhận nguyên liệu thủy sản tại các cảng cá: Trách nhiệm thuộc về Phó Giám đốc Ban quản lý các cảng cá phụ trách của năm 2019 và 2020.

+ Về những khuyết điểm trong phần thực hiện Dự án công trình trong năm 2019 và 2020 trách nhiệm thuộc về Trưởng phòng Kế hoạch - Xây dựng công trình.

+ Về những khuyết điểm trong công tác quản lý tài chính: Trách nhiệm thuộc về Kế toán của Ban Quản lý các cảng cá năm 2019 và 2020.

D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:

Đã ban hành Quyết định số 694/QĐ-SNNPTNT ngày 01/12/2021 về việc thu hồi số tiền: 8.352.848 đồng (Công trình Khắc phục sạt lở đê Bắc và đê Nam thuộc cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á năm 2020).

Đến nay đơn vị đã chấp hành nộp đủ số tiền 8.352.848 đồng vào kho bạc nhà nước.

E. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

1. Yêu cầu Giám đốc Ban Quản lý các cảng cá trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao, tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan khẩn trương rà soát, sớm tham mưu xử lý giải quyết các nhiệm vụ còn tồn đọng.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cảng cá, cảng neo trú tàu thuyền trực thuộc, thực hiện đầy đủ các quy định về hoạt động dịch vụ sử dụng cảng, xác nhận nguyên liệu thủy sản tại các cảng cá (cần sớm ban hành quy trình để quản lý nguồn thu, mở sổ nhật ký theo dõi nguồn thu theo quy định pháp luật và áp dụng thống nhất tại BQL các cảng cá cũng như tại các cảng cá, cảng neo trú tàu thuyền trực thuộc).

Điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định Nhà nước, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của đơn vị.

Thực hiện trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp còn thiếu năm 2019, năm 2020 bổ sung vào Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp năm 2021 với số tiền: 57,875 triệu đồng.

Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT gửi các Sở, ngành liên quan trình UBND tỉnh bổ sung quy hoạch 1/500 tại các Cảng NTTT: Mỹ Á, Tịnh Hòa và Lý Sơn.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, hướng dẫn đơn vị trong việc lập dự toán, thanh quyết toán các nội dung chi từ ngân sách cấp theo đúng quy định.

3. Xử lý về trách nhiệm:

Yêu cầu Giám đốc Ban Quản lý các cảng cá tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân về những khuyết điểm đã nêu trên, có biện pháp cụ thể để khắc phục từng khuyết điểm. Thời gian hoàn thành kiểm điểm là 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận.

Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ tham mưu cho Giám đốc Sở tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với ông Trần Lê Hồng Sơn - Giám đốc và ông Nguyễn Bửu Doãn - Phó Giám đốc Ban Quản lý các cảng cá với các khuyết điểm thuộc trách nhiệm của người đứng đầu và người phụ trách.

Yêu cầu Giám đốc Ban Quản lý các cảng cá nghiêm túc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, tổ chức niêm yết công khai Kết luận này tại Ban Quản lý các cảng cá trong 15 ngày liên tục. Sau 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận này phải báo cáo kết quả thực hiện Kết luận cho Giám đốc Sở (có cung cấp các hồ sơ chứng minh kèm theo), đồng gửi Thanh tra Sở để theo dõi, tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban QLC cảng cá;
- Giám đốc Sở;
- P. KH-TC;TC-CB Sở;
- Chánh Thanh tra Sở;
- Lưu: HSTTr.

GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Phương